

Số: 337/BC-UBND

Rạch Giá, ngày 19 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022

Thực hiện Công văn số 99/UBND-HCC ngày 27/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc hướng dẫn báo cáo tình hình và kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử. Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Công khai thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính

- Đối với thành phố:

Đã công khai, niêm yết 15 ngành, 47 lĩnh vực, 271 thủ tục (tăng 01 lĩnh vực, 06 thủ tục; năm 2021 là 15 ngành, 46 lĩnh vực, 265 thủ tục). Các hình thức công khai gồm: niêm yết trên bảng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, phù hợp với điều kiện về cơ sở vật chất của UBND thành phố, công khai trên Cổng thông tin điện tử của thành phố để tổ chức, cá nhân tự tra cứu các thông tin về TTHC theo nhu cầu.

Về vị trí công khai bảo đảm thích hợp, dễ tiếp cận, tìm hiểu, ghi chép. Thủ tục hành chính công khai sử dụng font chữ tiếng Việt (Times New Roman), chia theo từng lĩnh vực, danh mục TTHC, in một mặt trên trang giấy khổ A4, kèm theo mẫu đơn, mẫu tờ khai. Ngoài ra, tại bảng niêm yết còn công khai địa chỉ cơ quan, đường dây nóng việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

- Đối với phường, xã:

Đã công khai, niêm yết 10 ngành, 28 lĩnh vực, 154 thủ tục hành chính (tăng 02 TTHC so với năm 2021) tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các phường, xã, bảo đảm vị trí thuận lợi, dễ quan sát, ghi chép theo hướng dẫn tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ.

2. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, thủ tục hành chính

Thực hiện Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang, UBND thành phố đã tiếp nhận, phân loại và có văn bản giao cho cơ quan có liên quan tham mưu trả lời phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức (trong 10 ngày làm việc), chuyển kết quả đến cơ quan, phản ánh theo quy định.

Trong năm 2022, có 05 phản ánh, kiến nghị của cá nhân về UBND thành phố. Thực hiện quy chế tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị, thành phố đã chuyển cơ quan chuyên môn trả lời đảm bảo theo thời gian và đúng quy định. UBND các phường, xã không có phản ánh, kiến nghị.

Biểu số II.05a/VPCP/KSTT

3. Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong năm 2022 (từ ngày 15/12/2021-14/12/2022) như sau:

* Thành phố: Đã tiếp nhận 46.526 hồ sơ (kỳ trước chuyển sang 636 hồ sơ, trực tuyến 879 hồ sơ, nhận mới 45.011 hồ sơ); đã giải quyết 46.088 hồ sơ (trong đó, đúng hạn và trước hạn 43.179 hồ sơ, chiếm 93,62%, trễ hạn 2.909 hồ sơ, chiếm 6,31%); còn 438 hồ sơ đang giải quyết.

Trong đó:

- Đối với TTHC do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố thực hiện: Đã tiếp nhận 39.117 hồ sơ (trong đó, kỳ trước chuyển qua 260 hồ sơ, nhận mới trực tiếp 38.857 hồ sơ). Đã giải quyết xong 38.953 hồ sơ, trong đó: giải quyết đúng và trước hạn 36.150 hồ sơ, đạt tỷ lệ 92,80%; trễ hạn 2.803 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 7,20%, còn 164 hồ sơ đang giải quyết.

- Đối với thành phố: Đã tiếp nhận 7.409 hồ sơ (trong đó, kỳ trước chuyển qua 376 hồ sơ, trực tuyến 879 hồ sơ, nhận mới trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính 6.154 hồ sơ). Đã giải quyết xong 7.135 hồ sơ, (trong đó: giải quyết đúng và trước hạn 7.029 hồ sơ, đạt tỷ lệ 98,51%; trễ hạn 106 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 4,49%), còn 274 hồ sơ đang giải quyết.

* Phường, xã: đã tiếp nhận 106.880 hồ sơ (trực tuyến 13 hồ sơ, nhận mới 106.867 hồ sơ); đã giải quyết 106.575 hồ sơ (trong đó, đúng hạn 106.561 hồ sơ, đạt 99,99%, quá hạn 14 hồ sơ, chiếm 0.01%); còn 305 hồ sơ đang giải quyết.

(Chi tiết xem biểu số II.06b/VPCP/KSTT).

4. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

Trên cơ sở các TTHC được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, Bộ phận Một cửa UBND thành phố tổ chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ

chức là 15 ngành, 47 lĩnh vực, 271 thủ tục hành chính, đảm bảo 100% TTHC được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, ngoài ra còn tiếp nhận thêm 20 TTHC thuộc lĩnh vực đất đai và 09 TTHC thuộc lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm cấp tinh (do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố thực hiện); việc tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức đều được thực hiện trên hệ thống Một cửa điện tử. Thực hiện tại phường, xã là 10 ngành, 28 lĩnh vực, 154 thủ tục hành chính, tất cả đều thực hiện trên hệ thống Một cửa điện tử.

Về cơ sở vật chất Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND thành phố: được trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm theo quy định¹; sử dụng đầy đủ các loại phiếu và ghi chép đầy đủ vào sổ theo quy định.

Thường xuyên tổ chức phát phiếu lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân khi đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính, kết quả có 96,22% tổ chức, cá nhân hài lòng về chất lượng, thái độ phục vụ của công chức, viên chức, cũng như cơ sở vật chất tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 12/8/2022 của UBND thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND thành phố về công tác cải cách hành chính năm 2022. UBND thành phố đã bố trí, sắp xếp đoàn viên trực tại Bộ phận Một cửa của UBND thành phố để hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện TTHC và nộp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 thực hiện từ ngày 15/8/2022.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 07/09/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên Công Dịch vụ công tỉnh Kiên Giang với 152 TTHC mức độ 3, 4 của thành phố và 55 TTHC mức độ 3, 4 của phường, xã. Kết quả trong năm, thành phố có 824 hồ sơ và phường, xã có 13 hồ sơ phát sinh² qua dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4.

Thực hiện Công văn số 712/VP-NC ngày 24/01/2022 của Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang về việc thí điểm chọn Bưu điện tỉnh Kiên Giang thực hiện một số công việc liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính. UBND thành phố ký kết thỏa thuận với Bưu điện tỉnh Kiên Giang về việc thực hiện thí điểm chuyển giao cho Bưu điện đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND thành phố Rạch Giá, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/3/2022, tình hình thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy chế phối hợp³. Kết quả

¹ Gồm bàn, ghế ngồi, máy vi tính, máy điều hòa nhiệt độ, nước uống, kios tra cứu thông tin, hệ thống xếp hàng tự động,...

² Phường Vĩnh Thanh 12 hồ sơ lĩnh vực hộ tịch, Rạch Sỏi 1 hồ sơ thi đua khen thưởng.

³ Quy chế phối hợp số 01/QCPH-UBND-BĐKG ngày 01/3/2022 của UBND thành phố và Bưu điện tỉnh Kiên Giang về việc thực hiện thí điểm chuyển giao cho Bưu điện đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND thành phố Rạch Giá.

trong năm 2022 đã tiếp nhận qua Bưu chính công ích 5.535 hồ sơ, trong đó có 720/5535 hồ sơ được trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, chiếm 13,01% (tăng 8,79% so với năm 2021).

Tiếp tục triển khai, thực hiện giai đoạn 2 Đề án thí điểm chuyển giao các nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá cho Bưu điện thành phố Rạch Giá, kết quả có 247/2.786 hồ sơ được thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích, chiếm 8,86% (chủ yếu là trả hồ sơ thuộc lĩnh vực hộ tịch).

5. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 30/3/2022 về thông tin, truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Rạch Giá năm 2022. Qua đó, chỉ đạo các ngành thành phố và phường, xã tổ chức tuyên truyền đến các cá nhân, tổ chức, quần chúng nhân dân thông qua các cuộc họp liên quan đến công tác cải cách hành chính, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của thành phố, hệ thống loa truyền thanh của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh thành phố. Trong năm 2022, đã đăng tải 80 tin bài, 322 hình ảnh, 226 văn bản.

Ngoài ra, UBND thành phố đã phối hợp với Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ và Ban Thường vụ Thành đoàn ban hành Kế hoạch phối hợp số 146/KHPPH-UBND-TĐ-HLHPN ngày 22/8/2022 về việc Hội thi tìm hiểu cải cách hành chính, chính quyền số, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 gắn với Đề án cơ sở dữ liệu về dân cư trên địa bàn thành phố Rạch Giá năm 2022⁴. Qua các đêm thi, đã giúp truyền tải được nhiều nội dung, thông điệp liên quan đến công tác cải cách hành chính, nhất là về cơ chế một cửa, một cửa liên thông và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và Đề án cơ sở dữ liệu về dân cư đến với cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn.

6. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính

Trong năm UBND thành phố đã viết 03 đề tài sáng kiến có liên quan về thủ tục hành chính, cụ thể gồm:

- Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố Rạch Giá.
- Một số giải pháp nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của người dân trên địa bàn thành phố Rạch Giá.
- Thực hiện thí điểm chuyển giao cho Bưu điện đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục

⁴ Có 4 cụm thi với 16 đội tham gia; đối tượng tham gia 12 cán bộ, công chức, viên chức giáo dục, hội viên phụ nữ, thanh niên và người dân. Kết quả giải nhất Hội thi thuộc về phường Vĩnh Quang, Giải Nhì thuộc về phường Vĩnh Thanh, Giải Ba thuộc khối Chi Đoàn Ngành và Giải khuyến khích thuộc về phường Rạch Sỏi.

hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá.

7. Kiểm tra thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính

Thực hiện Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 07/4/2022 về ban hành Kế hoạch kiểm tra nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và ứng dụng phần mềm Quản lý văn bản trên địa bàn thành phố Rạch Giá năm 2022 và Kế hoạch số 346/KH-TKT ngày 07/9/2022 của Tổ Kiểm tra về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính và kiểm tra nhiệm vụ kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và ứng dụng phần mềm Quản lý văn bản, hồ sơ công việc; duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng trên địa bàn thành phố Rạch Giá năm 2022. UBND thành phố kiểm tra 06 phường, xã và 02 phòng chuyên môn của thành phố. Qua kết quả kiểm tra trực tiếp và tổng hợp báo cáo tự kiểm tra các đơn vị, cơ bản các đơn vị triển khai khá tốt các nhiệm vụ CCHC; tuy nhiên một số nội dung thực hiện còn hạn chế như: việc cập nhật, niêm yết các TTHC chưa kịp thời; hồ sơ giải quyết TTHC trên hệ thống một cửa điện tử còn ít, sử dụng thư điện tử công vụ cá nhân trong trao đổi công việc chưa nhiều.

8. Công tác rà soát TTHC

UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 30/3/2022 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn thành phố Rạch Giá và Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 về việc ban hành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 áp dụng trên địa bàn thành phố Rạch Giá. Trên cơ sở đó, chỉ đạo các phòng, ban ngành thành phố và UBND các phường, xã thường xuyên rà soát, thống kê các TTHC nhằm kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, cắt giảm những TTHC không còn phù hợp, rườm rà, phức tạp hay có văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh. Nhằm rút ngắn thời gian giải quyết, tạo điều kiện thuận lợi, giảm chi phí, tiết kiệm thời gian cho người dân và doanh nghiệp, kết quả rà soát đã thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết 18/271 TTHC⁽⁵⁾.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Công tác kiểm soát TTHC đã được Thành ủy, UBND thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện quyết liệt và ngày càng đi vào trọng tâm, cơ bản đạt mục tiêu, đáp ứng yêu cầu về công tác kiểm soát TTHC.

Các TTHC được thành phố chỉ đạo rà soát, rút ngắn thời gian giải quyết nhằm tạo thuận lợi, giảm chi phí, tiết kiệm thời gian cho người dân và doanh

⁽⁵⁾ Thông báo số 569/TB-UBND ngày 07/9/2022 về việc rút ngắn thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố.

nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính góp phần cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

Bên cạnh những mặt đạt được vẫn còn một vài hạn chế như:

Việc triển khai thực hiện công tác rà soát các quy định về TTHC tuy có thực hiện nhưng chưa được thường xuyên. Một số công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC của UBND các phường, xã cập nhật văn bản, TTHC mới đôi lúc chưa kịp thời, chưa đầy đủ.

Hồ sơ giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức còn trễ hạn, phần lớn là lĩnh vực đất đai, dẫn đến mức độ hài lòng và năng lực cạnh tranh của thành phố còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ yếu là do: công tác chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu một vài cơ quan chưa được quan tâm đúng mức; một số công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC của phường, xã thường xuyên thay đổi, chưa nắm vững các yêu cầu, kỹ năng về công tác kiểm soát TTHC, dẫn đến khả năng tham mưu, đề xuất cho lãnh đạo đạt hiệu quả chưa cao. Hồ sơ trễ hạn lĩnh vực đất đai 3.170 hồ sơ, chiếm 6,74%. Nguyên nhân do:

- Đối với hồ sơ cấp giấy chứng nhận lần đầu: Do UBND các phường, xã xác minh nguồn gốc sử dụng đất trễ hạn dẫn đến giải quyết hồ sơ quá hạn; do người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính trễ;

- Đối với hồ sơ chuyên mục đích sử dụng đất: Do chậm trễ trong khai thác thông tin chủ sử dụng đất;

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA NĂM 2023

Tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, ngành thành phố, UBND các phường, xã thực hiện rà soát các TTHC trên các lĩnh vực; kịp thời đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ các quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, không còn phù hợp, bảo đảm đơn giản hóa TTHC và các quy định khác có liên quan.

Thường xuyên kiện toàn cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính của thành phố và phường, xã. Tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực hiện kiểm soát TTHC theo quy định; tận tình hướng dẫn, giải thích, cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời về TTHC cho cá nhân, tổ chức có liên quan với chất lượng, hiệu quả ngày một cao hơn.

Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về niêm yết, công khai, cập nhật TTHC được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, đảm bảo công khai đúng thời gian, đúng quy định.

Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn thành phố và các phường, xã.

Đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và sử dụng các biểu mẫu đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của

Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018, Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ; ứng dụng công nghệ thông tin và những sáng kiến, kinh nghiệm trong cải cách hành chính, giải quyết TTHC. Tích cực phối hợp và chia sẻ thông tin giữa các phòng chuyên môn có liên quan trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức để nâng lên hiệu quả giải quyết, hạn chế tối đa tình trạng hồ sơ trễ hẹn. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC trên hệ thống Một cửa điện tử tại UBND các phường, xã.

Tổ chức tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền trên địa bàn thành phố. Báo cáo kết quả kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và ứng dụng phần mềm quản lý văn bản, Hồ sơ công việc trên địa bàn thành phố về Văn phòng UBND tỉnh theo quy định.

Tiếp tục thực hiện chuyển giao thực hiện các nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thông và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND thành phố Rạch Giá và thực hiện thí điểm chuyển giao thực hiện các nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công tại UBND các phường, xã còn lại.

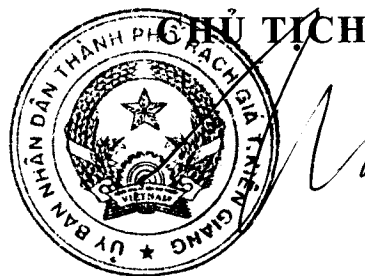
IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND tỉnh ban hành danh mục TTHC liên thông cấp huyện và cấp xã để thuận lợi cho việc theo dõi và tổng hợp.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022 của UBND thành phố Rạch Giá./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- TT. Thành ủy;
- CT và PCT UBND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành TP;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Hôn



**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA UBND CẤP HUYỆN**

Kỳ báo cáo: Năm 2022
(Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022)

- Đơn vị báo cáo:
- + UBND thành phố Rạch Giá.
- Đơn vị nhận báo cáo:
- + Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang.

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+ (6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+ (13)	(12)	(13)
1	Lĩnh vực Đất đai cấp tỉnh	27.839	0	27.579	260	27.675	0	24.872	2.803	164	164	0
I.	Tình hình, kết quả giải quyết TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền của UBND cấp huyện											
1	Lĩnh vực Đất đai cấp thành phố	779	02	617	160	601	213	351	37	178	178	0
2	Lĩnh vực Môi trường	09	0	07	02	06	01	05	0	03	03	0
3	Lĩnh vực Giao dịch đảm bảo	11.278	0	11.278	0	11.278	0	11.278	0	0	0	0
4	Lĩnh vực Kinh doanh khí	12	12	0	0	11	09	02	0	01	01	0

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Thực tuyến	Thực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+ (6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+ (13)	(12)	(13)
5	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa	04	04	0	0	04	02	02	0	0	0	0
6	Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật	78	0	77	01	66	14	50	02	12	12	0
7	Lĩnh vực Quy hoạch kiến trúc	93	0	79	14	82	46	17	19	11	11	0
8	Lĩnh vực Cấp phép xây dựng	1.381	0	1.329	52	1.345	427	918	0	36	36	0
9	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	107	0	107	0	104	0	104	0	03	03	0
10	Lĩnh vực Người có công	07	0	07	0	07	01	06	0	0	0	0
11	Lĩnh vực Lao động – Việc làm	08	0	08	0	08	0	08	0	0	0	0
12	Lĩnh vực Văn hóa cơ sở	02	0	02	0	02	0	02	0	0	0	0
13	Lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	03	0	03	0	0	0	0	0	03	03	0
14	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	112	23	83	6	106	41	56	09	06	06	0

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+ (6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+ (13)	(12)	(13)
15	Lĩnh vực Hộ tịch	1.290	194	1.068	28	1.285	318	951	16	05	05	0
16	Lĩnh vực Chứng thực, sao y	07	02	05	0	07	0	05	02	0	0	0
17	Lĩnh vực Thi đua – Khen thưởng	83	07	62	14	80	04	76	0	03	03	0
18	Lĩnh vực Đăng ký kinh doanh	3.419	635	2.688	96	3.407	107	3.280	20	12	12	0
19	Lĩnh vực Đăng ký hợp tác xã	09	0	06	03	08	0	07	01	01	01	0
TỔNG CỘNG		46.526	879	45.011	636	46.088	1.183	41.996	2.909	438	438	0
II.	Tổng hợp tình hình, kết quả giải quyết TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền của các UBND cấp xã											
1	Lĩnh vực Thi đua – Khen thưởng	59	1	58	0	59	1	58	0	0	0	0
2	Lĩnh vực đất đai - xây dựng	1.718	0	1.718	0	1.705	0	1.700	5	13	13	0
3	Lĩnh vực Hộ tịch	28.174	12	28.162	0	27.884	3.946	23.930	8	290	290	0

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Thực tuyển	Thực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
4	Lĩnh vực Chứng thực	75.981	0	75.981	0	75.981	12.071	63.909	1	0	0	0
5	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	929	0	929	0	927	251	676	0	2	2	0
6	Lĩnh vực Hòa giải cơ sở	17	0	17	0	17	0	17	0	0	0	0
7	Lĩnh vực Người có công	2	0	2	0	2	0	2	0	0	0	0
TỔNG CỘNG		106.880	13	106.867	0	106.575	16.269	90.292	14	305	305	0

Người lập biểu


Trần Thanh Tâm

Rạch Giá, ngày 19 tháng 12 năm 2022



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hôn

Biểu số IL.05a/VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN)
VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH
TẠI UBND THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**

- Đơn vị báo cáo:
+ UBND thành phố Rạch Giá
- Đơn vị nhận báo cáo:
+ Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang.

Kỳ báo cáo: Năm 2022
(Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022)

Đơn vị tính: Số PAKN

STT	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận					Kết quả xử lý PAKN									Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Đã xử lý				Đang xử lý					
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ	Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Hành vi hành chính	Quy định hành chính		
								Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ				Tổng số	
(1)	(2)	(3)=(4)+(5) =(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10) =(11)+(12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14) +(15)	(14)	(15)	(16)	
1		05	0	05	0	05	05	0	05	0	05	0	0	0	01	
TỔNG CỘNG		05	0	05	0	05	05	0	05	0	05	0	0	0	01	

Người lập biểu

Trần Thanh Tâm

Rạch giá, ngày 19 tháng 12 năm 2022



Nguyễn Văn Hôn

Biểu số IL.07b/VPCP/KSTT

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ”
TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

Kỳ báo cáo: Năm 2022

(Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022)

- Đơn vị báo cáo:

+ UBND thành phố Rạch Giá.

- Đơn vị nhận báo cáo:

+ Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang.

I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA

Đơn vị tính: TTHC

STT	Ngành	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương			TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT			Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành		
		Tổng số TTHC	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	Tổng số quy trình	Cấp huyện	Cấp xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)	(10)	(11)
1	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	25	16	09	25	16	09	25	16	09
2	Giáo dục và Đào tạo	43	38	05	43	38	05	43	38	05
3	Xây dựng	12	12	0	12	12	0	12	12	0
4	Tài nguyên và Môi trường	24	21	03	24	21	03	24	21	03
5	Y tế	05	02	03	05	02	03	05	02	03
6	Công thương	13	13	0	13	13	0	13	13	0

STT	Ngành	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương			TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT			Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành		
		Tổng số TTHC	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	Tổng số quy trình	Cấp huyện	Cấp xã
7	Thông tin và Truyền thông	06	06	0	06	06	0	06	06	0
8	Văn hóa và Thông tin	27	20	07	27	20	07	27	20	07
9	Lao động – Thương binh và Xã hội	78	29	49	78	29	49	78	29	49
10	Nội vụ	42	27	15	42	27	15	42	27	15
11	Giao thông vận tải	22	13	09	22	13	09	22	13	09
12	Tài chính	13	13	0	13	13	0	13	13	0
13	Tranh tra	17	09	08	17	09	08	17	09	08
14	Tư pháp	76	30	46	75	30	46	75	30	46
15	Kế hoạch và Đầu tư	21	21	0	21	21	0	21	21	0
Tổng		425	271	154	425	271	154	425	271	154

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP TỈNH, HUYỆN

STT	Lĩnh vực	Cấp huyện	
		Số lượng TTHC	Tỷ lệ

(1)	(2)	(3)	(4)
1	0	0	0
TỔNG CỘNG		0	0

Người lập biểu



Trần Thanh Tâm

Rạch giá, ngày 19 tháng 12 năm 2022



Nguyễn Văn Hôn